

Số: 199 /2018/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 16 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 275/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Anh Vũ Duy C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

-Bị đơn: Chị Nguyễn Phương L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn R, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Duy C và chị Nguyễn Phương L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Duy C và chị Nguyễn Phương L thuận tình ly hôn.

-Con chung: Chị Nguyễn Phương L được nuôi con chung của vợ chồng là Vũ Duy M, sinh ngày 25/7/2007 và Vũ Duy K, sinh ngày 23/7/2015; Anh Vũ Duy C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Vũ Duy M cho chị Nguyễn Phương L mỗi

tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Duy C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 15%/năm (theo sự thỏa thuận của các bên) hoặc 10%/năm (các bên không thỏa thuận được về lãi suất) tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

-Án phí: Anh Vũ Duy C tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đồng anh C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 05194 ngày 05/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. (Xác nhận anh C đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vũ Văn Hợp